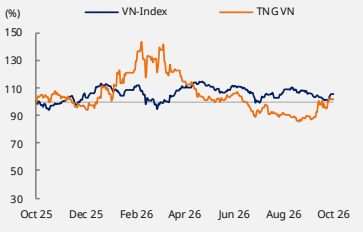
MIRAE ASSET
Securities

Báo cáo doanh nghiệp
26/10/2026

(Duy trì)	**Mua**
Giá mục tiêu (VND)	**24,700**
Giá hiện tại (26/10/2026, VND)	19,000
Lợi nhuận kỳ vọng	+30%

LNST cổ đông cty mẹ (26F, tỷ VND)	461
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ VND)	436
Tăng trưởng EPS (26F, %)	12.9
P/E (26F, x)	8.4
P/E thị trường (x)	14.3
VNIndex	1,692
Vốn hóa (tỷ đồng)	2,446
SLCP đang lưu hành (triệu)	129
% tự do chuyển nhượng (%)	57.9
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	21.6
Beta (12T)	0.8
Thấp nhất 52 tuần (VND)	15,100
Cao nhất 52 tuần (VND)	28,000

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	13.8	-9.5	2.2
Tương đối	14.4	-5.2	-3.3



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

BÙI NGỌC CHÂU
chau.bn@miraeasset.com.vn

HNX: TNG · Dệt may

CTCP Đầu tư và Thương mại TNG

Duy trì triển vọng tăng trưởng

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi đã sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho công ty (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG), với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 13% và giả định tăng trưởng dài hạn 0% sau năm 2036 (không thay đổi cả hai giả định này). Với các thay đổi về dự phóng KQKD cho năm 2026 và những năm tiếp theo, chúng tôi hạ mức giá mục tiêu về mức 24,700 đồng (từ mức 25,000 đồng, điều chỉnh cổ tức) và duy trì khuyến khuyến nghị Mua cho cổ phiếu TNG.

Dự phóng năm 2026

Với việc doanh thu 9T2026 của TNG đang tốt hơn kỳ vọng, chúng tôi điều chỉnh tăng giả định năng suất lao động bình quân lên mức 495 triệu VND/ người (từ 465 triệu). Về quy mô lao động, chúng tôi duy trì giả định quy mô lao động của công ty cuối 2026 ở mức 20,000 người (cuối Q3: 19,876 người). Vì vậy, chúng tôi nâng dự phóng doanh thu năm 2026 lên mức 9,800 tỷ đồng (+12.7% CK; dự phóng cũ: 9,300 tỷ đồng). Về giá vốn hàng bán, trong năm 2026 chúng tôi nâng các giả định về chi phí với nguyên nhân chính đến từ giá nhiên liệu duy trì ở mức cao. Chúng tôi nâng dự phóng chi phí giá vốn hàng bán cho năm 2026 lên mức 8,338.5 tỷ đồng (+11.8% CK; dự phóng cũ: 7,860.5 tỷ đồng). Chúng tôi điều chỉnh dự phóng lãi gộp 2026 lên mức 1,461.5 tỷ đồng (+17.9% CK; dự phóng cũ: 1,439.5 tỷ đồng). Chúng tôi không thay đổi giả định cho thu nhập từ hoạt động tài chính và chi phí tài chính do tình hình lãi suất trong nước vẫn neo ở mức cao. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng nâng giả định về chi phí quản lý và bán hàng lên mức 650 tỷ đồng (+16.2% CK; dự phóng cũ: 600 tỷ đồng) do chi phí nhiên liệu duy trì ở mức cao hơn dự kiến có thể làm tăng chi phí bán hàng trong Q4. Lợi nhuận hoạt động kinh doanh năm 2026 được điều chỉnh xuống mức 562.6 tỷ đồng (+18.4% CK; dự phóng cũ: 601.1 tỷ đồng). Chúng tôi duy trì giả định các chỉ tiêu lợi nhuận và chi phí khác hoặc bất thường ở mức 0. Lợi nhuận trước thuế và LNST dự phóng năm 2026 ở mức 562.6 tỷ đồng (+16.1% CK; dự phóng cũ: 601.1 tỷ đồng) và 461.4 tỷ đồng (+17.4% CK; dự phóng cũ: 492.9 tỷ đồng).

Dự phóng năm 2027

Trong năm 2027, chúng tôi cho rằng ngành Dệt may Việt Nam sẽ tiếp tục được hưởng lợi tại các thị trường chính, đặc biệt là thị trường Hoa Kỳ do căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và các nước Phương Tây. Tuy nhiên, việc giá dầu thế giới duy trì ở mức cao khiến chi phí sinh hoạt tăng cao có thể tiếp tục làm suy yếu nhu cầu tiêu dùng trong năm 2027, qua đó ảnh hưởng đến lượng đơn hàng.

Do TNG duy trì danh mục thị trường và khách hàng đa dạng, chúng tôi duy trì góc nhìn tích cực với triển vọng tăng trưởng của công ty trong năm 2027, mặc dù tốc độ tăng trưởng có thể chậm đi do nhu cầu ở hai thị trường Châu Âu và Mỹ có thể suy yếu do tác động của giá năng lượng ở mức cao. Chúng tôi dự phóng doanh thu năm 2027 ở mức 10,148 tỷ đồng (+3.5% CK), trong đó phần lớn do giả định quy mô lao động tiếp tục tăng lên mức 20,500 người vào cuối năm 2027. LNHĐ và LNST dự phóng lần lượt ở mức 651 tỷ đồng (+15.7% CK) và 533.8 tỷ đồng (+15.7% CK) với kỳ vọng chi phí liên quan đến nhiên liệu sẽ giảm dần từ giữa năm 2027.

Năm	2024	2025	2026F	2027F	2028F
Doanh thu (tỷ VND)	7,656	8,699	9,800	10,148	10,500
LNHĐ (Tỷ VND)	401	475	563	651	658
Biên LNHĐ (%)	5.2	5.5	5.7	6.4	6.3
LNST CĐ Cty mẹ (tỷ VND)	315	393	461	534	539
EPS (VND)	1,984	2,602	2,939	3,400	3,435
ROE (%)	16.8	20.2	22.4	24.1	22.5
P/E (x)	7.9	6.0	8.4	7.3	7.2
P/B (x)	1.4	1.2	1.5	1.4	1.3

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Please see analyst certifications and important disclosures & disclaimers in Appendix 1 at the end of the report.

Bảng 1. Thay đổi dự phóng KQKD năm 2026

	FY 2025	Dự phóng cũ 2026	Dự phóng mới 2026	Ghi chú
Doanh thu	8,698.6	9,300.0	9,800.0	Tăng giả định năng suất lao động
Giá vốn hàng bán	-7,459.4	-7,860.5	-8,338.5	Tăng giả định chi phí giá vốn hàng bán
Lãi gộp	1,239.2	1,439.5	1,461.5	
Thu nhập tài chính	110.7	154.9	154.9	Không thay đổi giả định
Chi phí tài chính	-315.7	-393.3	-403.8	
Chi phí quản lý và bán hàng	-559.2	-600.0	-650.0	Tăng giả định chi phí quản lý và bán hàng
Lợi nhuận hoạt động	475.0	601.1	562.6	
Lợi nhuận khác	9.7	0.0	0.0	Không thay đổi giả định
Lợi nhuận trước thuế	484.7	601.1	562.6	
Thuế TNDN	-91.6	-108.2	-101.3	
Lợi nhuận sau thuế	393.1	492.9	461.4	

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 2. Chỉ tiêu tài chính

		2026F	2027F	2028F	2029F	2030F	2031F	2032F	2033F	2034F	2035F	2036F
Doanh thu	(tỷ VND)	9,800	10,148	10,500	10,858	11,220	11,588	11,960	12,338	12,720	13,108	13,500
LNHĐ	(tỷ VND)	563	651	658	659	681	709	727	748	771	789	1,124
Biên LNHĐ	(%)	5.7	6.4	6.3	6.1	6.1	6.1	6.1	6.1	6.1	6.0	8.3
LNTT	(tỷ VND)	563	651	658	659	681	709	727	748	771	789	1,124
LNST	(tỷ VND)	461	534	539	540	559	581	596	614	632	647	921
EPS	(VND)	2,939	3,400	3,435	3,443	3,559	3,701	3,798	3,908	4,027	4,119	5,869
ROE	(%)	22.4	24.1	22.5	20.9	20.1	19.5	18.6	17.8	17.1	16.3	21.2
P/E	(x)	8.4	7.3	7.2	7.2	6.9	6.7	6.5	6.3	6.1	6.0	4.2
P/B	(x)	1.5	1.4	1.3	1.2	1.1	1.0	1.0	0.9	0.8	0.8	0.7
Tổng tài sản	(tỷ VND)	6,986	6,950	6,917	6,895	6,947	6,987	7,120	7,316	7,525	7,797	8,341
VCSH	(tỷ VND)	2,123	2,303	2,488	2,674	2,875	3,094	3,325	3,571	3,832	4,104	4,602

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG)

Báo cáo HĐKD (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Doanh thu	8,698.6	9,800.0	10,147.5	10,500.0
Giá vốn hàng bán	-7,459.4	-8,338.5	-8,580.2	-8,928.8
Lãi gộp	1,239.2	1,461.5	1,567.3	1,571.2
Thu nhập tài chính	110.7	154.9	35.0	35.0
Chi phí tài chính	-315.7	-403.8	-281.9	-259.0
Thu nhập từ công ty liên kết	0.0	0.0	0.0	0.0
Chi phí quản lý và bán hàng	-559.2	-650.0	-669.5	-689.6
Lợi nhuận hoạt động	475.0	562.6	651.0	657.5
Lợi nhuận khác	9.7	0.0	0.0	0.0
Lợi nhuận trước thuế	484.7	562.6	651.0	657.5
Thuế TNDN	-91.6	-101.3	-117.2	-118.4
Lợi nhuận sau thuế	393.1	461.4	533.8	539.2

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Tiền và tương đương tiền	783.8	500.0	500.0	500.0
Các khoản phải thu	1,012.7	1,208.2	1,251.1	1,291.0
Hàng tồn kho	1,445.5	1,646.7	1,694.3	1,759.1
Tài sản lưu động khác	126.3	214.8	222.4	229.5
Tài sản ngắn hạn	3,368.3	3,569.7	3,667.8	3,779.6
Tài sản cố định	3,194.8	3,070.3	2,935.8	2,791.3
Tài sản đầu tư	140.0	140.0	140.0	140.0
Tài sản dài hạn khác	206.4	206.4	206.4	206.4
Tài sản dài hạn	3,541.2	3,416.7	3,282.2	3,137.8
Tổng tài sản	6,909.5	6,986.4	6,950.0	6,917.3
Các khoản phải trả	1,397.3	1,097.8	1,129.5	1,172.7
Nợ ngắn hạn	2,371.0	2,726.6	2,578.2	2,417.6
Nợ dài hạn	956.3	856.3	756.3	656.3
Nợ khác	182.5	182.5	182.5	182.5
Nợ phải trả	4,907.1	4,863.2	4,646.5	4,429.2
VCSH và các quỹ	1,731.4	1,731.4	1,731.4	1,731.4
LNST chưa phân phối	271.0	391.8	572.1	756.8
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0.0	0.0	0.0	0.0
Tổng VCSH	2,002.4	2,123.2	2,303.5	2,488.2
Tổng nguồn vốn	6,909.5	6,986.4	6,950.0	6,917.3

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Lợi nhuận sau thuế	393.1	461.4	533.8	539.2
Khấu hao	249.9	324.5	334.5	344.5
Thay đổi vốn lưu động	-237.1	-784.7	-66.3	-68.6
Lãi từ hoạt động đầu tư	-20.8	0.0	0.0	0.0
Khác	34.0	-83.0	-96.1	-97.1
Dòng tiền hoạt động kinh doanh	419.2	-81.9	705.9	718.0
Tiền mua TSCĐ và đầu tư vốn	-689.4	-200.0	-200.0	-200.0
Khác	16.6	0.0	0.0	0.0
Dòng tiền hoạt động đầu tư	-672.8	-200.0	-200.0	-200.0
Dòng tiền vay ròng	605.6	255.5	-248.4	-260.5
Phát hành/(mua lại) cổ phần	0.0	0.0	0.0	0.0
Cổ tức tiền	-272.8	-257.5	-257.5	-257.5
Dòng tiền hoạt động tài chính	332.8	-1.9	-505.9	-518.0
Lưu chuyển tiền thuần	79.2	-283.8	0.0	0.0
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	704.6	783.8	500.0	500.0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	783.8	500.0	500.0	500.0

Các chỉ số chính

	2025	2026	2027	2028
P/E (x)	6.0	8.4	7.3	7.2
P/B (x)	1.2	1.5	1.4	1.3
EPS (VND)	2,602	2,939	3,400	3,435
BPS (VND)	15,555	16,494	17,894	19,328
DPS (VND)	2,200	2,000	2,000	2,000
Tăng trưởng doanh thu (%)	13.6	12.7	3.5	3.5
Tăng trưởng LN hoạt động (%)	18.5	18.4	15.7	1.0
Tăng trưởng EPS (%)	31.1	12.9	15.7	1.0
Tỉ suất cổ tức (%)	8.5	10.4	10.4	10.4
Vòng quay phải thu (x)	9.9	8.1	8.1	8.1
Vòng quay hàng tồn kho (x)	5.9	4.9	4.9	4.9
Vòng quay phải trả (x)	5.9	7.3	7.3	7.3
ROA (%)	6.2	6.6	7.7	7.8
ROE (%)	20.2	22.4	24.1	22.5
Phải trả trên VCSH (%)	69.8	51.7	49.0	47.1
Nợ trên VCSH (%)	166.2	168.7	144.8	123.5
Tỉ lệ đảm bảo lãi vay (x)	2.5	2.4	3.3	3.5

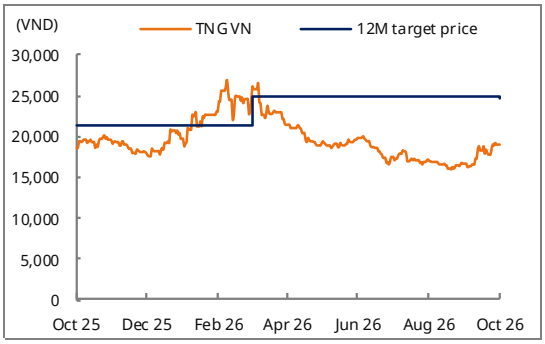
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Securities Research

Phụ lục

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	26/10/2026	Mua	24,700
CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	21/07/2026	Mua	25,000
CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	23/04/2026	Mua	25,000
CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	27/03/2026	Nắm giữ	25,000
CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	22/10/2025	Mua	21,400



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu	
Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành	
Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)
One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.
Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.
41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Securities (USA) Inc.
810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.
555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM
Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia
Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.
6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC
7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC
#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd
2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Beijing Representative Office
2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Shanghai Representative Office
38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Ho Chi Minh Representative Office
7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited
Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,
Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336